

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ các Điều 212, 213, 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 127/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 03 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị N.T.T.H, sinh năm 1982

HKTT: Căn hộ 802-tầng 8-nhà N06-B2-Khu đô thị mới D, phường V, quận C, thành phố H.

Nơi ở hiện nay: Căn hộ chung cư số 1902, Tòa nhà NOCT1, khu nhà ở cao tầng E4, khu đô thị Y, quận C, thành phố H.

- Anh L.N.K, sinh năm 1978

HKTT: Căn hộ 802-tầng 8-nhà N06-B2-Khu đô thị mới V, phường D, quận C, thành phố H.

Nơi ở hiện nay: Căn hộ chung cư số 1902, Tòa nhà NOCT1, khu nhà ở cao tầng E4, khu đô thị Y, quận C, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh L.N.K và chị N.T.T.H kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tiên An, huyện Yên Hưng, tỉnh Quảng Ninh ngày 31/07/2006. Hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn đã lâu. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu do bất đồng quan điểm sống, không hợp tính cách, cuộc

sống chung không có hạnh phúc. Nay anh K, chị H xác định mâu thuẫn vợ chồng thật sự trầm trọng, cùng đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn của anh chị.

Xét thấy, yêu cầu thuận tình ly hôn giữa anh K và chị H là tự nguyện và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh L.N.K và chị N.T.T.H có 02 con chung: cháu L.N.T (nam), sinh ngày 07/02/2007 và L.N.V.A (nữ), sinh ngày 25/02/2012. Ly hôn, anh chị thỏa thuận để chị H nuôi dưỡng cả hai cháu T và V.A; Anh K cấp dưỡng nuôi con 10.000.000 đồng/tháng (5.000.000 đồng/01 cháu/01 tháng). Thời hạn cấp dưỡng từ tháng 3/2022 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan có thẩm quyền thay thế.

Anh K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Xét thấy, sự thỏa thuận về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con của anh K và chị H là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với Luật hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận.

[3] Về tài sản (động sản, bất động sản): Anh K, chị H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về vay nợ: Anh K và chị H xác định không có khoản nợ chung nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: anh K tự nguyện chịu 300.000 lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 23/03/2022 và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 23/03/2022 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh L.N.K và chị N.T.T.H.

- Về con chung: Anh L.N.K và chị N.T.T.H có 02 con chung: cháu L.N.T (nam), sinh ngày 07/02/2007 và L.N.V.A (nữ), sinh ngày 25/02/2012. Ly hôn, anh chị thỏa thuận để chị N.T.T.H nuôi dưỡng cả hai cháu L.N.T và L.N.V.A; Anh L.N.K cấp dưỡng nuôi con 10.000.000 đồng/tháng (5.000.000 đồng/01 cháu/01 tháng). Thời hạn cấp dưỡng từ tháng 3/2022 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan có thẩm quyền thay thế.

Anh K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản (động sản, bất động sản): Anh K và chị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ: Anh K và chị H xác định không có khoản nợ chung nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh L.N.K tự nguyện chịu 300.000 đồng tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2020/0018244 ngày 18/03/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Xác định anh L.N.K đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- UBND xã Tiên An, huyện Yên Hưng, tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Chu Tuấn Anh